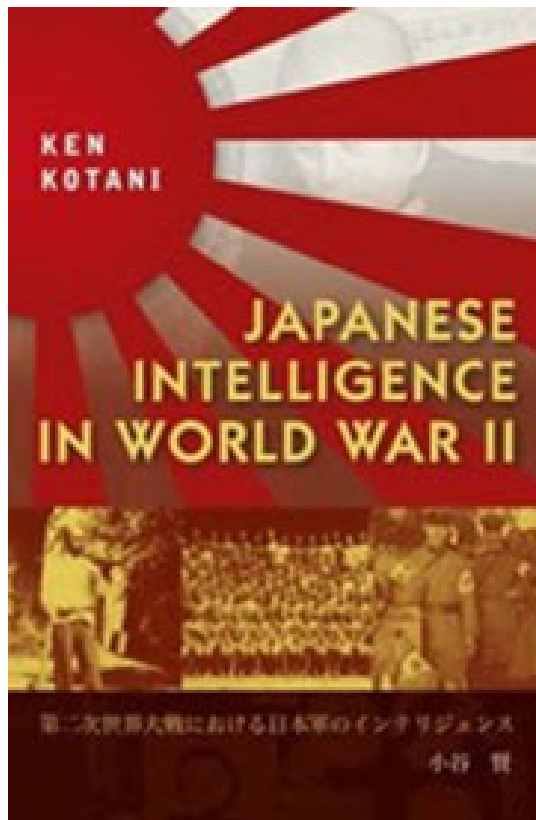


Tình báo Nhật Bản và những "thông điệp bí mật"

Tác Giả: saigonEcho sưu tầm
Thứ Ba, 20 Tháng 7 Năm 2010 18:28

Nếu như tình báo Đức phát xít thì Chiến tranh thế giới hai vẫn được các nhà nghiên cứu đánh giá bằng cái tên là "tình báo thế giới",

thì những điệp viên minh chứng trong thế kỷ này lại nổi tiếng với những hoạt động tình báo kinh tế.



Một cuốn sách về hoạt động tình báo của Nhật trong chiến tranh thế giới hai.

Theo các chuyên gia, hoạt động tình báo Nhật Bản bắt đầu được hình thành vào giữa thế kỷ XIX, sau khi chính quyền nước này bắt buộc phải mở rộng cửa thông thương với nước ngoài trước sức ép của phương Tây.

Cùng với việc phát triển những mối quan hệ thông tin mới, Chính phủ Nhật bắt đầu gửi nhiều phái đoàn ngoại giao, thông tin mới và hội quân để khai thác thông tin tại châu Âu và châu Mỹ.

Với tất cả cách của các thế lực sinh, những người Nhật bắt đầu xâm nhập vào các nhà máy công nghiệp của Mỹ và châu Âu bắt nguồn từ điều kiện cam kết các ông chủ tại đây phải nhận những người Nhật vào làm việc. Đó là một phần của thỏa thuận mà phương Tây phải chấp nhận để có thể có quyền buôn bán tại xứ sở mới trên thế giới.

Thật là trong đời ngũ công nhân trên có không ít những kẻ sẽ có kinh nghiệm để có thể giành được những lợi ích và đánh cắp những bí mật kinh tế của phương Tây.

Ngoài ra, còn có các phái đoàn ngoại giao, sinh viên và khách du lịch tham gia vào hoạt động tình báo kinh tế. Tất cả những thông tin khai thác được từ những người quân trên qua nhiều kênh khác nhau sẽ được gửi tới Trung tâm Tình báo Tokyo để sàng lọc và phân tích.

Đóng vai trò quan trọng trong hoạt động tình báo của Nhật vào giai đoạn này chính là những "hội yêu nước" tập hợp những cựu chiến binh từ tất cả các thành phần xã hội. Tất cả được liên kết bởi một mục đích chung: đó là thiết lập quy định thông tin trước của Nhật tại châu Á và sau đó là cạnh tranh giành. Hội lớn nhất trong số này phải kể tới là hội "Rồng đen" với hơn 100 nghìn thành viên phân bố tại nhiều hội đoàn tại Mỹ, Mỹ Latinh và Bắc Phi.

Khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, tình báo Nhật đã thu hút được sự chú ý đặc biệt của các cơ quan mật vụ phương Tây, nhiều phương pháp hoạt động đặc biệt của họ đã khiến các quan chức tình báo Anh và Mỹ phải thức suốt đêm.

. Qua thời gian vài nguồn tin tại Nhật, công chúng có thể biết được không ít những câu chuyện về hoạt động tình báo tại quốc gia này. Chuyện gần nhất về một cô gái Mỹ gốc Nhật bắt đầu hoạt động trong thời gian vài năm trước vào giữa những năm 50.

Các nhân viên tình báo Nhật đã vượt được thi thố cô ta cùng với toàn bộ gia đình. Thật là một nữ điệp viên thành thạo tiếng Anh (có một danh là Lili Petal) được phép thu thập thông tin để có những hình ảnh về những người đã chết. Nhờ đó, Lili đã được chuyển đến một khu phố gần Nhật

tại New York, để mở đường xuất sắc vai trò đối ngoại viên tụy n m trong suốt nhiều năm. Đối ngoại viên này được đánh giá là một trong những ngu n cung cấp thông tin tình báo chính cho sự mở ng b n Nhật thành một siêu cường kinh tế.

Năm 1990, một số công ty Nhật hoạt động trong lĩnh vực công nghệ vũ trụ như "Nissan Motors", "Ishikawajima-Harima Heavy Industries" và "Misubishi Heavy Industries" đã thành công trong việc mua được các máy tính gia M nh u ph n m m máy tính quan trọng. Thông gia này sau đó đã bị Washington bắt giữ vì t i bán trái phép các công nghệ quân sự.

Theo tiết lộ của một vị M , các ph n m m bắt phát hiện trong máy tính của kẻ bắt đầu được xếp vào loại nghiêm cấm mua bán, do chúng được xây dựng trong khuôn khổ "Sáng kiến phòng thủ chiến lược" (Còn gọi là chương trình "Chiến tranh giữa các vì sao"). Từ thời điểm đó, Tokyo luôn xác định, hoạt động tình báo công nghiệp là ưu tiên hàng đầu của tương lai, kèm theo đó là sự hỗ trợ hết mình của các quan chức hàng đầu cho các hoạt động trong lĩnh vực này.

Đó cũng là nguyên nhân hình thành một thế hệ đối ngoại viên tình báo công nghiệp trẻ của xã hội mới trẻ m c. Theo các quan một vị phương Tây, tại Trung quốc hiện tại Tokyo còn có một cơ sở đào tạo đặc biệt được gọi là "lò rèn luyện nhân lực" cho hoạt động tình báo kinh tế.

Các sinh viên được chọn lọc vào đây sẽ được làm quen với các lý thuyết và hoạt động tình báo khoa học-kỹ thuật, trước khi họ được gọi tới Mỹ, Đức, Anh hay Pháp trong khuôn khổ những chương trình trao đổi văn hóa. Chương hiện nay trong thời gian viếng thăm một hãng như của Pháp, sinh viên Nhật đã vô tình đưa cả vị của mình nhúng vào là động cơ t ph n ng hóa học với mục đích tìm hiểu được thành phần của nó.

Cát đen và kính...

Ngay khi Nhật có rất nhiều mảnh đất ngay cả trong việc tìm kiếm và khai thác những ngu n tài nguyên của nước ngoài. Vào năm 1978, Hãng Asahari của Nhật đã nộp đơn lên Bộ Ngoại giao Liên Xô, xin thuê trong 2 năm một khu vực biển tại làng Ozernovski (phía tây nam bán đảo Kamchatka).

Trong đó có nêu rõ lý do xây dựng tại vùng này mặt cầu sẽ thuận tiện dành cho những người đi tàu đánh cá hoạt động tại khu vực hải phận quốc tế của biển Okhot. Hợp đồng nhanh chóng được ký kết với sự đồng ý của Liên Xô. Tuy nhiên, các chiến sĩ biên phòng Xôviết đã nhận ra những bí ẩn khác lạ của những người thuê đất: họ tự ra công miễn mà gì với việc xây dựng khu nghỉ, thay vào đó chỉ khai thác cát đen tại bãi biển để đưa lên tàu.

Giới lãnh đạo Asahari giới thiệu là họ đến cát để chuyển bán cho việc xây dựng các biệt thự và bến tàu. Số cát trên đó gần là chỉ để đem đi ra biển. Theo chủ tịch của Ủy ban KGB khi đó là Yuri Andropov, bộ phận tình báo và tình nghi theo dõi chặt chẽ hành động của những con tàu chở cát đen. Hóa ra, toàn bộ số cát trên đó chỉ chuyển nhượng tại Nhật.

Kết quả phân tích sau đó của giới khoa học cho thấy, loại cát đen trên có nguồn gốc từ tro núi lửa Maion với rất nhiều thành phần quý hiếm như scandi, ytri, lantan, vàng và bạch kim v.v... Khu vực bãi biển mà người Nhật đã thuê là nơi duy nhất trên thế giới có thể khai thác khoáng sản thiên nhiên kim loại quý hiếm trên, vốn được sử dụng rất nhiều trong ngành công nghiệp điện tử, kỹ thuật laser và quang học. Thế là Bộ ngoại giao Liên Xô đã gửi công hàm phản đối, đồng thời đề nghị ngừng phá bỏ hợp đồng.

Trước đó vào năm 1976, Hãng Ikebuco của Nhật có đợt vốn để mua những xuyên mặt số lớn kính của Liên Xô. Mọi điều kiện trong hợp đồng đều đưa ra rất có lợi với Moskva: phía Nhật sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm đóng gói, vận chuyển hàng. Ngay khi hợp đồng được ký kết, hàng trăm giá gỗ để kính được người Nhật đặt mua chuyển tại cảng Nakhodka để đưa lên các đoàn tàu vận tại của Nhật.

Chỉ đến 3 năm sau, KGB thông qua mạng lưới điệp viên của mình mới xác định được rằng, số kính người Nhật mua thực ra chỉ là bình phong. Ngay khi các tàu vận tại khởi hành từ Nakhodka, thủy thủ đoàn trên đó đã cho đổ tất cả các container kính, đổ hết xuống biển và chỉ để lại các khung giá làm bằng nhôm toàn những loại gỗ có chất lượng kém. Tất cả điều được thực hiện kín đáo trong đêm tối nhằm tránh sự nhòm ngó của tàu bè qua lại và máy bay của hải quân Xôviết.

Ngoài ra để đảm bảo bí mật, Hãng Ikebuco chỉ tuyển các thủy thủ đoàn tạm thời, tức là chỉ thuê cho một chuyến hải hành - chủ yếu là những thủy thủ nghèo từ Đông Nam Á. Khi xong việc, họ được ép uống mặt loại rượu có pha sơn mặt loại ma túy gây loạn trí tạm thời. Mục đích là để sau khi hoàn tất chuyến hải hành lên bờ, không mặt thủy thủ nào có thể nhớ mình đã làm gì trên tàu.

Theo các số liệu ước tính, Nhật đã chuyển vào nước có gần 10 nghìn m³ các loại gỗ quý như bá hương, gõ gai và sồi để công nghiệp trang trí nội thất giá đắt kinh. Cũng chính nhờ trò gian lận này, nước Nhật vào cuối thế kỷ XX dù không có tài nguyên rừng, nhưng vẫn đứng vững trên thị trường ba thế giới và xuất khẩu được gỗ sau Tây Ban Nha và Italia.

... đến chiêu xuất khẩu để sánh s

Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, CIA đã nắm được rất rõ về việc, các tập hợp tên lửa chiến lược của Liên Xô được lắp ráp ở phía tây và khu vực trung tâm lãnh thổ rồi sau đó qua tuyến đường sắt liên Siberia để chuyển tới vị trí tại phía đông.

Đến đầu những năm 80, người Mỹ đã nắm được thông tin về phần lớn các đơn vị tên lửa chiến lược của Liên Xô. Tuy nhiên, họ hiểu như mù tịt về các hoạt động tên lửa di động MIR V có thể chứa tới 10 đầu đạn, được lắp đặt và công nghệ trang trí nội thất toa tàu khách. Để có được thông tin trên, phía Mỹ đã phải nhờ đến sự giúp đỡ của người Nhật.

Vào cuối những năm 80, hoạt động của Hãng Shochiku tại Nhật bắt đầu thu hút sự chú ý của các nhân viên phân gián Xôviết, sau khi trong suốt nửa năm liên tiếp, hãng này có mặt tại tháng lễ và chuyển nhượng một loạt công việc để sánh s với công ty Nakhodka, trước khi chuyển tới Hamburg. Cho dù tập thể công nghiệp hàng hóa trên đầu được đăng ký và có giấy tờ đầy đủ cho việc trung chuyển trên đất Liên Xô, nhưng một số điểm bất thường đã gây ra sự thắc mắc từ phía cơ quan phân gián.

Đầu tiên, tập thể công nghiệp hàng sành sứ trên đầu là loại hàng hóa tiêu chuẩn bình thường, trong khi hàng xuất khẩu thông thường phải là những loại có chất lượng và tính mặt xuất cao. Sự hàng hóa trên được vận chuyển trên một tuyến đường sắt liên Siberia rất dài, khiến chi phí vận chuyển lên rất cao. Chưa kể loại hàng rất bình thường trên lại được đưa tới bán tại Đức, một xứ sở cũng nổi tiếng về đồ sứ.

Nhưng tín hiệu bất thường trên đã được bộ phận phân gián đưa phòng báo ngay lên Tổng cục II của KGB. Kết quả điều tra ban đầu cho thấy, Hãng Shochiku có quan hệ gần gũi với một công ty công nghiệp quốc phòng lớn của Mỹ hoạt động trong lĩnh vực vũ trụ tuyến đầu. Nói một cách chính xác hơn, Shochiku chỉ là một chi nhánh của công ty này, do có tới 80% số vốn đầu tư là của nó là của người Mỹ.



Phóng vệ tinh do thám đầu tiên của Nhật Bản

Thì là các nhà chức trách quy định những bất ngờ kiểm tra toàn bộ mặt chuyển tải hàng sành sà này. Sau khi được hất sà hàng sà ngoại trang bên ngoài, người ta phát hiện mặt chiếu buong nhà chà để các trang thiết bị kiểm tra trông như mặt khoang của chiếc tàu vũ trụ.

Các nghiên cứu kỹ lưỡng tại Moskva sau đó cho thấy, đây thực ra là mặt hà thông phức tạp gồm nhiều khối máy giúp ghi nhận các bức xạ gamma, các thiết bị để nhận diện nhiệt phát quang, hệ thống xử lý thông tin, nguồn nuôi v.v... Toàn bộ hệ thống hoàn toàn tự động, được điều khiển bằng máy tính mà không cần có sự can thiệp của con người.

Các chuyên gia kỹ thuật rằng, đây chính là mặt phòng thí nghiệm được biết có khả năng thu thập và lưu trữ thông tin trên suốt chiều dài chuyến đi của Nakhodka tại Leningrad. Hệ thống do thám được nhét vô nhà trên có khả năng ghi nhận những địa điểm có nguyên liệu hạt nhân cũng như bất kỳ sự kiện nào được chọn lọc nguyên liệu này.

Nó ghi nhận tất cả những thông tin giao thông đang vận chuyển những sự kiện hay nguyên liệu hạt nhân. Hệ thống máy tính hiện đại trong đó có thể chấp nhận được các vị trí nằm dọc theo tuyến đường sắt vài cây sà.

Nói mặt cách để nhìn nhận, hệ thống do thám trên giúp giám sát và theo dõi các mặt không gian lớn dọc theo tuyến đường sắt liên Siberia, xác định và kiểm soát sự di chuyển của

các đ̣n v̄ h̄t nhân c̄ đ̣ng c̄ a Liên Xô. Vì c̄ nḡ i Nhật quȳt đ̄nh ch̄n đ̄ s̄ làm bình phong cho chīn đ̄ch này là do các công nhân khi b̄c x̄p s̄ ph̄i làm vì c̄ h̄t s̄ c̄n th̄n, không làm h̄ng h̄ th̄ng do thám c̄ tính tr̄ giá t̄ i 200 trīu USD.

Phòng thí nghīm trên tàu trên đ̄ c̄ di chuȳn theo m̄t chu trình khép kín: sau khi hoàn t̄t chuȳn đi sâu vào lãnh th̄ Liên Xô, nó s̄ đ̄ c̄ chuȳn cho nḡ i M̄ đ̄ l̄y thông tin t̄ Hamburg, sau đó đ̄ c̄ đ̄a tr̄ l̄ i Nhật đ̄ b̄t đ̄u m̄t hành trình m̄i.

Tr̄ c̄ nh̄ng b̄ng ch̄ng không th̄ ch̄i c̄i, Ch̄ t̄ch Hãng Shochiku đã ph̄i ch̄p nh̄n đ̄n bù m̄t khōn tīn l̄n, đ̄ng th̄i yêu c̄u phía Liên Xô không đ̄a v̄ bê b̄i này ra tr̄ c̄ công lūn. Nhīu kh̄ năng s̄ tīn n̄p ph̄t này c̄ a Shochiku cũng do chính các ông ch̄ t̄ i M̄ chi tr̄